TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-PT
Ngày 02 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đồng Chung

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Hương và ông Lương Đức Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Nam là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo Đỗ Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HS-ST ngày 03-03-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: **Đỗ Văn Đ**, sinh năm 1984 tại Hải Dương; nơi cư trú: Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Bùi Thị A; có vợ là Võ Thị Ly L (đã ly hôn) và 02 con; tiền sự: Bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi phá rừng tại Quyết định số: 71/QĐ-XPVPHC ngày 01-10-2018, chưa chấp hành xong phần khắc phục hậu quả; bị bắt tạm giữ từ ngày 13-5-2019 đến ngày 22-5-2019 và tạm giam từ ngày 15-10-2019 - Có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Q; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn D - Chức vụ: Phó Giám đốc; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đinh Minh T; địa chỉ: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02-10-2018, Đỗ Văn Đ bị Hạt Kiểm lâm huyện Đ, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 000071/QĐ-XPVPHC về hành vi phá rừng trái phép với số tiền 2.650.000 đồng, buộc trồng lại diện tích rừng 0,069 ha. Đ đã nộp phạt ngày 26-10-2018 nhưng chưa thực hiện việc trồng lại rừng. Ngày 11-3-2019, ông Đinh Minh T là Trưởng Công an xã Q, huyện Đ nhờ Đ cắt hạ một số cây thông đã bị chết khô tại lô 17 khoảnh 6 Tiểu khu 1659 thuộc bon R, xã Q, huyện Đ nằm ở hai bên đường gần nhà ông Đinh Minh T vì sợ cây đổ gây tai nạn thì Đ đồng ý.

Ngày 13-3-2019, Đ dẫn bạn là T1 (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến khu vực trước nhà ông Đinh Minh T rồi chỉ cho T1 dùng cưa xăng cắt hạ 07 cây thông đã chết khô. Tiếp đó, sáng ngày 14-3-2019, ông Đinh Minh T chỉ cho Đ và T1 cắt hạ 02 cây thông đã chết khô nằm sát bên cạnh nhà ông Đinh Minh T. Trong lúc Đ và T1 đang cắt hạ cây, thấy Nguyễn Ngọc A và Nguyễn Văn T đi ngang qua nên ông Đinh Minh T nhờ Nguyễn Ngọc A và Nguyễn Văn T kéo dây để định hướng cho cây không đổ vào nhà. Sau khi cắt hạ được 09 cây thông khô, Đ và T1 dùng cưa điện xẻ những cây này thành hộp để ông Đinh Minh T dùng làm nhà rẫy. Còn lại những cành, thân cây nhỏ, Đ, T1 cùng Vũ Văn Tr, và Nguyễn Doãn P gom lại thành đống rồi đốt thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Glong phát hiện. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ cùng T1 dùng cưa pin cắt hạ 01 cây thông tươi trước nhà anh Nguyễn Văn S ở cùng lô 17 khoảnh 6 Tiểu khu 1659 sau đó cắt khúc để lấy gỗ.

Biên bản xác minh hiện trường ngày 14-3-2019 và biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 15-3-2019 xác định: 09 cây thông đã chết khô nằm trong diện tích 120m^2. Bản kết luận giám định ngày 20-5-2019 của Giám định viên tư pháp trong lĩnh vực lâm nghiệp kết luận:

- Về chủng loại: Thông ba lá;

- Về trạng thái lô rừng: Rừng trồng gỗ;

- Về loại rừng: Vị trí 10 cây thông ba lá. Trước đây được quy hoạch là rừng sản xuất nhưng hiện nay chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng.

Kết luận định giá tài sản số 35 ngày 18-9-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 09 cây thông chết khô trị giá 13.468.455 đồng, 01 cây Thông tươi trị giá 7.467.096 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HS-ST ngày 03-03-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội *"Hủy hoại rừng"*. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 243; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ 01 năm 03 tháng

tù. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 12-3-2020, bị cáo Đỗ Văn Đ kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội *"Hủy hoại rừng"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn Đ. Áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 07 tháng 26 ngày tù bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Qúa trình điều tra xác định: Do có mối quan hệ quen biết nên ngày 11-3-2019, ông Đinh Minh T là Trưởng Công an xã Q, huyện Đ nhờ Đ cắt hạ một số cây thông đã bị chết khô tại lô 17 khoảnh 6 Tiểu khu 1659 thuộc bon R, xã Q, huyện Đ nằm ở hai bên đường gần nhà ông Đinh Minh T vì sợ cây đổ gây tai nạn thì Đ đồng ý. Trong các ngày 13 và 14-3-2019, Đ dẫn bạn là T1 (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến khu vực trước nhà ông Đinh Minh T rồi chỉ cho T1 dùng cưa xăng cắt hạ tổng cộng 09 cây thông đã chết khô và 01 cây thông tươi trước nhà anh Nguyễn Văn S ở cùng lô 17 khoảnh 6 Tiểu khu 1659. Trước đó, Đỗ Văn Đ đã bị Hạt Kiểm lâm huyện Đ, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 000071/QĐ-XPVPHC về hành vi phá rừng trái phép với số tiền 2.650.000 đồng, buộc trồng lại diện tích rừng 0,069 ha. Đ đã nộp phạt ngày 26-10-2018 nhưng chưa thực hiện việc trồng lại rừng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội *"Hủy hoại rừng"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Đỗ Văn Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phá rừng của bị cáo Đỗ Văn Đ đã bị xử phạt vi phạm hành chính trước đó thì đã được áp

dụng làm tình tiết định tội, do đó không xem xét lại lần nữa để đánh giá về nhân thân của bị cáo. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tổng giá trị thiệt hại rừng là 20.935.551 đồng, trong đó bị cáo Đ phải bồi thường 14.201.323 đồng và bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 5.000.000 đồng hiện đang tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là do mối quan hệ quen biết, cả nể đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là ông Đinh Minh T là Trưởng Công an xã Q, huyện Đ nên mới trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, xâm hại đến sự bền vững và ổn định của môi trường, gây ra những hậu quả xấu cho môi trường sinh thái, mức án 01 năm 03 tháng tù mà Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm biên lai thu tiền đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thể hiện bị cáo đã khắc phục toàn bộ giá trị thiệt hại rừng do bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở mức bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam là phù hợp; không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Văn Đ; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông.

[3]. Về án phí: Do sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt và điều luật áp dụng nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Văn Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt và điều luật áp dụng. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 243; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ 07 *(Bảy)* tháng 26 *(Hai mươi sáu)* ngày tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam về tội *"Hủy hoại rừng"*. Áp dụng Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ 1);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Glong;
- TAND huyện Đắk Glong;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- CQTHAHS Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Đồng Chung